TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HNGĐ-ST
Ngày 27 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Mau và ông Trần Văn Ất.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ – Thẩm tra viên Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2020/TLST-HNGĐ ngày 10/02/2020 về "*Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/QĐST-HNGĐ ngày 11/5/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Ngọc Q, sinh năm: 1984.
Địa chỉ: Tổ dân phố Tân Tiến, phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Chị Lê Thị Thu Th, sinh năm: 1988.
Nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố Tân Tiến, phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Trần Ngọc Q trình bày:

Anh Trần Ngọc Q và chị Lê Thị Thu Th vào ngày 06 tháng 3 năm 2012 đăng ký kết hôn tại UBND xã Nga Thái, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở tự nguyện. Trong thời gian chung sống do tính cách không hợp nhau, nên vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn nên đến tháng 10 năm 2012, chị Thủy bỏ đi khỏi địa phương, không khai báo với chính quyền, không ai biết chị đi đâu làm gì và ở đâu. Anh Trần Ngọc Q đã áp dụng đầy đủ các biện pháp tìm kiếm nhưng không có kết quả. Ngày 23/12/2019, Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã tuyên bố chị Lê Thị Thu Th mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 08/2019/QĐST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2019.

Xét thấy mục đích của cuộc hôn nhân không đạt được, đồng thời chị Thủy đã bị Tòa án tuyên là mất tích, nên anh Quý yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh Trần Ngọc Q ly hôn với chị Lê Thị Thu Th.

Về con chung; về tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Ngọc Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần 02 không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi được phân công giải quyết vụ án cho đến thời điểm trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Trần Ngọc Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về quan hệ hôn nhân, nên Tòa án xác định vụ án "*Ly hôn*" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn có nơi cư trú cuối cùng tại Tổ dân phố Tân Tiến, phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, vì vậy Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Xét nội dung yêu cầu khởi kiện:

[2.1]. Về Quan hệ hôn nhân: Anh Trần Ngọc Q và chị Lê Thị Thu Th đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nga Thái, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 06/3/2012 là đúng pháp luật và được Luật hôn nhân và gia đình bảo vệ. Trong quá trình chung sống đến tháng 10 năm 2012, chị Th bỏ đi khỏi địa phương, nguyên đơn đã tìm kiếm theo quy định và có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bị đơn chị Lê Thị Thu Th mất tích và được Tòa án thụ lý. Ngày 23/12/2019, Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa ban hành Quyết định giải quyết việc dân sự số 08/2019/QĐST-DS tuyên bố mất tích đối với chị Lê Thị Thu Th. Nay anh Trần Ngọc Q yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Lê Thị Thu Th là có căn cứ cần chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Không có.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Ngọc Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét ý kiến về việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên là có căn cứ cần chấp nhận.

[4]. Về án phí: Anh Trần Ngọc Q phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Ngọc Q về "Ly hôn".

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Ngọc Q được ly hôn với chị Lê Thị Thu Th.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 15/2012 ngày 06/3/2012 do UBND xã Nga Thái, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa cấp cho anh Trần Ngọc Q và chị Lê Thị Thu Th không còn giá trị pháp lý

2. Về án phí: Anh Trần Ngọc Q phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003451 ngày 07/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký